

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU

(Thời gian thực hiện 4 tuần từ ngày 29/12/2025 - 23/01/2026)

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

TT	Độ tu ổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động
			Chung	Riêng	
1. Phát triển thể chất					
a) Phát triển vận động					
1	3	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	` Hô hấp: Gà gáy - Tay: ` Đưa tay đưa lên cao, ra phía trước, dang ngang - Lưng, bụng lườn: ` Đứng cúi về phía trước. ` Quay sang trái, sang phải - Chân: ` Đứng, nhún chân, khụy gối ` Bật tại chỗ	Chân: Co duỗi chân	* Hoạt động học: ` Thể dục sáng ` Hô hấp: Gà gáy Tay: ` Đưa tay đưa lên cao, ra phía trước, dang ngang ` Co và duỗi tay ` Lưng, bụng: Quay sang trái, sang phải + Đứng cúi về phía trước. ` Chân: Đứng, nhún chân, khụy gối, bật tại chỗ. ` Tập thể dục sáng theo nhạc bài: Gà trống mèo con và cún con, đồ bạn, con cá vàng, con cào cào. * Hoạt động chơi - Trò chơi: Con thỏ, vũ điệu hóa đá, gieo hạt * Nhảy dân vũ: Nối vòng tay lớn, TchuTcha.
2	4	Trẻ thực hiện đầy đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh		Chân: Ngồi xổm đứng lên	
3	3	Trẻ có thể giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: ` Đi kiễng gót		` Đi kiễng gót	* Hoạt động học: ` Đi kiễng gót (3t) ` Đi Khụy gối (4t) TC: Ném bóng vào rổ
4	4	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: ` Đi khụy gối		` Đi khụy gối.	

5	3	Trẻ có thể kiểm soát được vận động: ` Chạy thay đổi hướng theo đường đích dắc.		` Chạy thay đổi hướng theo đường đích dắc.	* Hoạt động học: ` Chạy thay đổi hướng theo đường đích dắc. (3t) ` Chạy đổi hướng đích dắc theo vật chuẩn (4t) - TC: Chuyển bóng qua đầu
6	4	Trẻ biết kiểm soát được vận động: Chạy đổi hướng đích dắc theo vật chuẩn		` Chạy đổi hướng đích dắc theo vật chuẩn.	
9	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Ném xa bằng 2 tay Trườn theo đường đích dắc	` Ném xa bằng 2 tay.	Trườn theo đường đích dắc	* Hoạt động học: ` Ném xa bằng 2 tay (3,4t) - Chạy tiếp cò ` Trườn theo đường đích dắc (3t) ` Trườn theo hướng thẳng (4t) - TC: đá bóng vào gôn
10	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Ném xa bằng 2 tay Trườn theo hướng thẳng		Trườn theo hướng thẳng	
11	3	Trẻ thực hiện được các vận động: Xoay tròn cổ tay. Gập, đan ngón tay vào nhau		` Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay. ` Đan, tết.	* Hoạt động chơi: ` Góc XD: Xếp chồng các hình khối, lắp ghép hình tạo thành khu trang trại gia súc, gia cầm nuôi, xây vườn bách thú; ` Góc NT: Cắt, vẽ, sử dụng bút để tô màu ` Góc học tập: Tô màu, nhận dạng chữ cái i,t,c, chữ số 5 ` HĐG: Góc nghệ thuật trẻ chơi với đất nặn, sử dụng bút vẽ (nguyệt ngoạc; hình con vật), xé giấy vụn, tô màu tranh.
12	4	Trẻ biết thực hiện được các vận động: Cuộn - xoay tròn cổ tay Gập, mở, các ngón tay.		` Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vê, véo, vuột, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi. Gập giấy.	

13	3	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động. ` Vẽ được hình tròn theo mẫu.</p> <p>` Xếp chồng 8-10 khối không đổ. ` Tự cài, cởi cúc.	` Cài, cởi cúc</p> <p>` Xé, tô	` Xếp chồng các hình khối khác nhau</p> <p>` Xé dán giấy. ` Tô vẽ nguệch ngoạc.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh. - Giờ ăn: ` Cô giới thiệu về một số món ăn quen thuộc như: Trứng, canh rau cải, thịt ...</p> <p>` Giáo dục trẻ chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có ga, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe. ` Thực hành: Trẻ nói tên một số món ăn quen thuộc và cách chế biến một số món ăn.</p> <p><b>* Hoạt động chơi:</b></p> <p>` Góc phân vai: + Nấu ăn trẻ làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống. TCM: Cáo ơỉ ngủ à
14	4	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: ` Vẽ hình người, nhà, cây.</p> <p>` Xây dựng lắp ráp với 10-12 khối. ` Biết tết sợi đôi.</p> <p>` Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày.		` Xâu, buộc dây</p> <p>` Lắp ghép hình ` Vẽ hình.	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
15	3	Trẻ có thể nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...).	` Nhận biết một số thực phẩm (quen thuộc; thông thường trong các nhóm thực phẩm (Trên tháp dinh dưỡng) <i>(một số món ăn quen thuộc của địa phương: Com nếp, cá rán, rau sắn, rau bí, rau dớn, măng....)</i>).		* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh. - Giờ ăn: ` Cô giới thiệu về một số món ăn quen thuộc như: Trứng, canh rau cải, thịt ...</p> <p>` Giáo dục trẻ chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh;
16	4	Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: ` Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm.</p> <p>` Rau, quả chín có nhiều vitamin.			

				uống nhiều nước ngọt, nước có ga, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe. ` Thực hành: Trẻ nói tên một số món ăn quen thuộc và cách chế biến một số món ăn.</p> <p><b>* Hoạt động chơi:</b></p> <p>` Góc phân vai: + Nấu ăn trẻ làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống.
--	--	--	--	--

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

37	3	Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,... để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.	` Cách chăm sóc và bảo vệ con vật	` Đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật, quen thuộc.	* Hoạt động học - KPKH: ` Khám phá quả trứng (5E)</p> <p>` Trò chuyện về một số con vật sống trong rừng ` Trò chuyện về một số con vật sống dưới nước.</p> <p>` Trò chuyện về một số côn trùng * Hoạt động chơi - TCM: Tiếng con vật gì?, bắt bướm * Hoạt động chơi ` GPV: Nấu ăn, bán
42	4	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.			
46	3	Trẻ có thể phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.			

47	4	Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.	` Phân loại theo một số PTGT theo 1-2 dấu hiệu.		hàng, bác sĩ thú y ` Trò chơi: Con này ăn gì?
48	3	Trẻ có thể nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.		` Mối liên hệ đơn giản giữa con vật, quen thuộc với môi trường sống của chúng.	* Hoạt động chơi: - Giờ đón trẻ: cho trẻ xem vi deo về các con vật sống trong gia đình, trong rừng, dưới nước, côn trùng - Xem mối liên quan của con người con vật.
49	4	Trẻ biết nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi.		` Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống	
51	3	Trẻ thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	` Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục của hoạt động vui chơi, âm nhạc, tạo hình. ` Khuyến khích trẻ thể hiện sự hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình + Hát các bài hát về con vật + Vẽ, xẽ, dán nặn các con vật		* Hoạt động chơi ` Góc NT: hát, múa các bài hát về động vật. Vẽ, xẽ, dán nặn các con vật TCM: Xia cá mè
52	4	Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...			

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

53	3	Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	` Xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi. ` Đếm trên đối tượng (trong phạm vi 4; và đếm theo khả năng)	` 1 và nhiều	* Hoạt động học: - củng cố số lượng trong phạm vi 4 (3t), Nhận biết chữ số 4 (4t) * Hoạt động chơi: ` Chơi ở các góc: Nhận biết số thứ tự trong phạm vi 4. ` Trò chơi: "Tôi đứng thứ mấy", "Sân trường của bé", "Nổi tranh". ` Chơi ngoài trời: Đếm đồ dùng, đồ chơi trong
54		Trẻ có thể đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 4			
55		Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói			

		được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			trường, lớp của bé. - Đếm các đồ dùng trẻ vẽ,... trong giờ chơi ngoài trời
56	4	Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...			
57		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 4.			
58		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
59		Trẻ có thể sử dụng các số từ 1-4 để chỉ số lượng, số thứ tự.		` Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 4	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

a. Nghe hiểu lời nói

93	3	Trẻ có thể hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi; Con gà, con chó...		` Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng, gần gũi, quen thuộc, với địa phương, với dân tộc Mông	* Hoạt động học: DTCTV: Con gà, con chó..... Câu: Con gà trống gáy ò ó o là vật nuôi trong gia đình, Con chó có 4 chân có đôi tai rất thính ...
94	4	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: con gà, con chó...		` Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công cụ và các từ biểu cảm.	* Hoạt động chơi: - Trò chơi: Đố biết con gì? Ô cửa bí mật.... ` Giờ đón, trả trẻ: Cô cho trẻ xem hình

					ảnh, tranh, video về một số loài động vật ` Thực hành: Đặt câu hỏi: Đây là con gì? Sống ở đâu?...</p> <p>` Khi thả con cá vào chậu nước con thấy con cá như thế nào?
b. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày.					
101	3	Trẻ có khả năng sử dụng được câu đơn, câu ghép.	` Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn mở rộng.	* Hoạt động học: ` Trẻ nghe, hiểu và nói được các từ: Con gà trống, con chó,.....</p> <p>` Trẻ nghe hiểu và nói được các câu: Con gà trống gáy ò ó o(3t) Con gà trống gáy ò, ó, o thích ăn thóc(4t) * Hoạt động chơi: - Trò chơi: Đố biết con gì?
102	4	Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép,		Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn mở rộng, ghép.	
105	3	Trẻ đọc thuộc bài thơ, cao dao, đồng dao...	` Đọc thơ, cao dao, đồng dao. trong góc thư viện.		* Hoạt động học ` Thơ: Rong và cá - Ong và Bướm</p> <p><b>* Hoạt động chơi:</b></p> <p>` Ca dao: Con mèo mà trèo cây cau..... ` Đồng dao: Con kiến, con mèo.
106	4				
107	3	Trẻ có thể kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	` Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc của địa phương qua góc thư viện.	Kể lại một vài tình tiết của sự việc đã được nghe bằng tiếng việt dựa trên tiếng mẹ đẻ	* Hoạt động học ` Truyện: Chú dê đen</p> <p><b>* Hoạt động chơi:</b></p> <p>` Góc phân vai: bán hàng, nấu ăn, bé em trẻ bắt chước công việc của người lớn.... Góc thư viện: xem tranh chuyện, tập kể chuyện theo tranh truyện: Chú dê đen
108	4	Trẻ có thể kể lại truyện có mở đầu và kết thúc.		Kể lại sự việc có nhiều tình tiết đã được nghe bằng	

				bằng tiếng việt dựa trên tiếng mẹ đẻ	
c. Làm quen với đọc viết					
121	3	Trẻ thích vẽ, "Viết" ngụch ngoạc.		` Tiếp xúc với chữ, sách truyện.	* Hoạt động chơi: ` Góc học tập: Tập tô, tập đồ các nét chữ, nhận dạng một số chữ cái trong vở tập tô. Dạy trẻ cách dở sách đúng chiều... Xem tranh ảnh về chủ đề động vật. ` Góc NT: Tô vẽ các nét đơn giản tạo thành bức tranh về chủ đề động vật. ` Chơi ngoài trời: Xếp chữ, sao chép nét chữ trên cát...
122	4	Trẻ biết sử dụng ký hiệu để "Viết"; tên làm vé tàu, thiệp chúc mừng...		` Tập tô, tập đồ các nét chữ. ` Nhận dạng một số chữ cái.	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội					
150	3	Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.			* Hoạt động học ` PTTC: Dạy trẻ chăm sóc con vật <b>* Hoạt động chơi</b> <b>- Giờ đón trả trẻ:</b> ` Cho trẻ xem video, tranh ảnh về các bạn nhỏ dọn vệ sinh, phân loại rác và trò chuyện giáo dục trẻ về chăm sóc con vật * Hoạt động lao động: ` Trẻ chăm sóc cây, tưới cây, không bẻ cành ngắt lá, chăm sóc các con vật nuôi ` Thực hành: Nhặt bỏ lá cây rơi, rác đúng nơi quy định. Giữ gìn
151	4	Trẻ thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc.		` Bảo vệ, chăm sóc con vật và cây cối bảo vệ rừng.	
152		Trẻ không bẻ cành, ngắt hoa.			

				vệ sinh môi trường bản làng, trường lớp. GTN: Chăm sóc cây ` KNS: Kỹ năng xử lý khi bị động vật tấn công.
153	3			* Hoạt động học - KNXH: Bé bảo vệ môi trường * Hoạt động lao động. ` Dạy trẻ giữ gìn bảo vệ môi trường, bỏ rác đúng nơi quy định, chăm sóc con vật trong các hoạt động học, hoạt động ngoài trời
154	4	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	` Giữ gìn vệ sinh môi trường bản làng, trường lớp	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

160	3	Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. thích nghe đọc thơ, ca dao, đồng dao, thích nghe kể câu chuyện.	` Nghe các bài hát, bản nhạc/nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc, dân ca) Nghe nhạc dân ca của các dân tộc (dân ca Quan họ Bắc Ninh)	* Hoạt động học: DH: Gà trống, mèo con và cún con, Kìa con bướm vàng ` Nghe hát Chú voi con ở bản đôn, Thương con mèo, con cào cào. <b>* Hoạt động chơi</b> - Trò chơi: ` Bắt chiếc tạo dáng, nhảy theo vũ điệu ` Góc NT: Hát các bài hát trong chủ đề. ` Dạy trẻ hát dân ca bài: Trồng cơm. ` Ca dao: Con mèo trèo cây cau ` Đồng dao: Con kiến..
161	4	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc. thích nghe và đọc thơ, ca dao, đồng dao, nghe và kể câu chuyện		
162	3	Trẻ biết hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát quen thuộc.	` Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát/thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. (Hát các bài hát tiếng việt dựa trên tiếng mẹ đẻ)	
163	4	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt,		

		điều bộ...			
166	3	Trẻ có thể sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	` Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.		* Hoạt động học: ` Làm con vật từ lá cây <b>* Hoạt động chơi:</b> ` Góc NT: Làm con vật từ lá cây khô theo ý thích của trẻ
167	4	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	` Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.		
168	3	Trẻ có thể vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản.		` Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản	* Hoạt động học: ` Vẽ đàn cá. <b>* Hoạt động chơi:</b> ` Góc NT: Vẽ con vật theo ý thích của trẻ.
169	4	Trẻ biết vẽ phối hợp được các nét xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.		` Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét.	
174	3	Biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.		` Sử dụng một số kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản	* Hoạt động chơi - HDG: ` Góc xây dựng: Xây trang trại gia cầm, xây trang trại gia súc, vườn bách thú (Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách, phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm như trang trại gia cầm, gia súc...)
175	4	Trẻ phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.		` Sử dụng các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	
176	3	Trẻ nhận xét được các sản phẩm tạo hình.	` Nhận xét các sản phẩm tạo hình/về màu sắc, hình dáng/ đường nét.		* Hoạt động học: ` Làm con vật từ lá cây ` Xé dán đàn cá

177	4	Trẻ biết nhận xét được các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.			
178	3	Trẻ có thể vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.		` Vận động theo ý thích khi hát/ nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	* Hoạt động học: ` DVD: Đố bạn NH: Chú voi con TC: Ai đoán giỏi. <b>* Hoạt động chơi</b> ` Góc NT: Hát các bài hát trong chủ đề.
179	4	Trẻ biết lựa chọn và thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.		` Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.	
180		Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.		` Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát.	

II. CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh về một số động vật
- Sưu tầm quần, áo, giày, dép, túi sách cũ các loại khác nhau nhưng còn đẹp (của người lớn và trẻ em). Hột, hạt các loại và đảm bảo an toàn. Bộ đồ chơi xây dựng.
- Búp bê, Các loại vật liệu có sẵn: Rơm rạ, lá, mùn cưa.....
- Các loại sách báo, tạp chí cũ cho trẻ xem giấy A4 , bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, kéo...
- Đồ dùng, đồ chơi: xoong, nồi, chảo, thìa bát, đũa....cho trẻ chơi giờ hoạt động góc

III. MỞ CHỦ ĐỀ

- Cô chuẩn bị 1->2 bức tranh to về động vật trẻ gắn lên tường và ở một góc
- Trang trí lớp theo chủ đề, tạo môi trường lớp học liên quan đến chủ đề)
- Cô cho trẻ quan sát trò chuyện để trẻ nói nên những hiểu biết của mình về Có những con vật nuôi nào trong gia đình. Cô có bức tranh vẽ gì?
- Để biết rõ hơn những loài động vật thì chúng mình cùng nhau tìm hiểu nhé.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TỔ TRƯỞNG

NGƯỜI XD KẾ HOẠCH

Đinh Thị Hồng

Nguyễn Thị Huyền

Quàng Thị Thuỷ

